|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP TỈNH **BAN TUYÊN GIÁO** **\*** Số -CV/BTGĐUK  *V/v tổng kết 10 năm thực hiện*  *Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014*  *của Bộ Chính trị (khóa X)* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Tuy Hòa, ngày tháng 02 năm 2024* |

*Kính gửi:* Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối

Ngày 15/02/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 199-KH/TU về việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”; chỉ đạo việc tổng kết thực hiện nghiêm túc từ cơ sở.

Để có cơ sở tổng hợp, đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW của Bộ Chính trị trong toàn Đảng bộ Khối, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy Khối, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối đề nghị các cấp ủy, TCCSĐ trực thuộc tổng kết, báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình; cung cấp các số liệu thống kê chính xác, khách quan.

**1. Nội dung tổng kết tập trung**

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Đánh giá việc thực hiện phương châm, nhiệm vụ, các hướng nghiên cứu chủ yếu và các giải pháp của Nghị quyết số 37-NQ/TW gắn với việc thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TW của Ban Bí thư.

- Đánh giá ưu điểm nổi bật, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.

- Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới. Những đề xuất kiến nghị đối với cấp trên, Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan Trung ương liên quan.

*(Gửi kèm Đề cương báo cáo và các biểu mẫu thống kê số liệu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị).*

**2. Thời gian**

- Các cấp ủy, TCCSĐ căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình lựa chọn hình thức tổng kết phù hợp (xây dựng dự thảo báo cáo, lấy ý kiến góp ý các thành phần liên quan; tổ chức hội nghị tổng kết…)

- Hoàn thành và gửi Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về Đảng ủy Khối (qua Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối) trước ngày **20/3/2024** để tổng hợp, tổ chức Hội nghị Tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kịp thời, đúng quy định.

Đề nghị các cấp ủy, TCCSĐ triển khai thực hiện.

*(Nội dung Công văn, đề cương báo cáo và biểu mẫu được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Đảng ủy Khối, địa chỉ:* ***dukcqdn.phuyen.gov.vn****)*

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Như trên,  - Thường trực ĐUK *(b/c),*  - Các CQ TM,GV ĐUK,  - Website ĐUK,  - Lưu BTG ĐUK. | **TRƯỞNG BAN**        **Lê Bảo Huy** |

**GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị**

**về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”**

**-----**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW**

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

**1. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW**

- Các cấp ủy, TCCSĐ đánh giá việc thể chế hóa, cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW; các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học, đề tài, đề án tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận gắn với việc hoạch định chủ trương, chính sách, định hướng phát triển, thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao và hoạt động thực tiễn ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**2. Việc tổ chức nghiên cứu, học tập Nghị quyết số 37-NQ/TW**

- Đánh giá việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 37-NQ/TW (kế hoạch, nội dung, hình thức, đối tượng, số cuộc, tỷ lệ đảng viên tham gia, chất lượng học tập quán triệt…).

- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, TCCSĐ, nhất là người đứng đầu trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW (việc phân công, phân cấp, lãnh đạo, chỉ đạo, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân…).

- Đánh giá công tác tuyên truyền lý luận chính trị về: nội dung, hình thức tuyên truyền, nhấn mạnh những điểm mới, mô hình hay, cách làm, giải pháp sáng tạo, hiệu quả… trong công tác tuyên truyền; việc cập nhật, tuyên truyền kiến thức lý luận chính trị, kết quả nghiên cứu lý luận chính trị, thành tựu, sự phát triển tư duy lý luận của Đảng trên các lĩnh vực đời sống; xây dựng, phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình lãnh đạo, tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW**

Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát; công tác báo cáo định kỷ, tổng kết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG CHÂM, NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 37-NQ/TW

**1. Việc thực hiện phương châm công tác lý luận**

Đánh giá việc thực hiện các phương châm công tác lý luận về kiên trì thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa văn hóa dân tộc; bảo đảm nguyên tắc lý luận gắn với thực tiễn; kết hợp chặt chẽ giữa tổng kết thực tiễn với nghiên cứu lý luận, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng, xây đi đôi với chống; dân chủ trong nghiên cứu lý luận; tính dự báo trong nghiên cứu lý luận…

**2. Việc thực hiện các nhiệm vụ công tác lý luận**

Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu nhằm đổi mới tư duy lý luận của Đảng về số lượng, chất lượng công trình, giá trị và việc ứng dụng kết quả nghiên cứu. Trong đó, làm rõ một số nội dung:

+ Cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển các chủ trương, đường lối lớn của Đảng giai đoạn 2014 - 2024 và chủ trương, chính sách, định hướng phát triển và hoạt động thực tiễn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

+ Cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

+ Cơ sở lý luận về thực tiễn đường lối đổi mới (về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại) trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, Tổ quốc thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

*(Cấp ủy, TCCSĐ căn cứ nội dung, vận dụng, đánh giá phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của chi, đảng bộ mình)*

**3. Việc thực hiệc các định hướng nghiên cứu**

Đánh giá việc tổ chức, triển khai các chương trình, đề tài, đề án tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận theo 4 định hướng lớn nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW (số lượng, chất lượng công trình, sự phát triển tư duy lý luận, những kết quả nghiên cứu đã được vận dụng, những điểm mới, phát triển sáng tạo về lý luận mang lại hiệu quả trong thực tiễn; những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cần được tiếp tục nghiên cứu, làm sáng tỏ về mặt lý luận…)

**4. Việc phát huy dân chủ trong công tác lý luận và nghiên cứu lý luận**

- Đánh giá việc triển khai thực hiện Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 25/4/2015 “Về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan Đảng, Nhà nước”; đánh giá việc thực hiện quy định đối với các hành vi bị cấm trong nghiên cứu lý luận chính trị (như trù dập, kỳ thị người có ý kiến, quan điểm khác tại các diễn đàn khoa học, áp đặt ý kiến, quy chụp…); việc phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng dân chủ tuyên truyền các quan điểm sai trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước…

- Đánh giá việc thực hành dân chủ trong công tác lý luận thể hiện trong các khâu từ định hướng nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các đoàn thể; tăng cường nắm bắt tình hình dư luận…

- Việc xây dựng và thực hiện quy định về kỷ luật phát ngôn, viết và làm đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giảng dạy, viết sách, đăng bài trên báo, tạp chí, internet, trả lời phỏng vấn, phát biểu trong tọa đàm, hội nghị, hội thảo…

- Việc tăng cường trao đổi, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

**5. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình, giáo trình học tập, nghiên cứu lý luận chính trị**

Đánh giá việc giáo dục, học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương, chấp hành các quy định về học tập lý luận chính trị; đánh giá về chương trình, nội dung bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị; việc đổi mới hình thức, phương pháp giảng dạy, học tập, đánh giá kết quả học tập lý luận chính trị…

**6. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực lý luận**

Đánh giá việc hợp tác quốc tế trong nghiên cứu lý luận theo 4 định hướng lớn nêu trong Nghị quyết số 37-NQ/TW và các định hướng cụ thể trong Hướng dẫn số 02-HD/TW về một số nội dung và hình thức (như tổ chức hội thảo về công tác lý luận; tổ chức các hội thảo nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh tụ phong trào cộng sản thế giới; tổ chức các đoàn công tác, học tập kinh nghiệp nước ngoài; việc giới thiệu hình ảnh quê hương với bạn bè quốc tế…).

**7. Công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch**

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; quản lý và định hướng thông tin; công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cảnh giác với âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

- Đánh giá nội dung, hình thức, phương thức và kết quả đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận văn học, nghệ thuật, báo chí, truyền thông…

**8. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác lý luận**

- Đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; đánh giá kết quả tự học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên (tự xây dựng kế hoạch học tập, các hình thức, phương pháp tự học tập…).

- Đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận (số lượng, chất lượng, cơ cấu, trình độ, học hàm,học vị); hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy thực hiện chức năng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu, tham mưu lý luận chính trị.

- Đánh giá việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị cho công tác tham mưu, tư vấn, nghiên cứu, giảng dạy lý luận.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

**1. Những hạn chế, khuyết điểm** (đánh giá theo 8 nội dung tại mục II)

**2. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan

**3. Bài học kinh nghiệm**

**Phần thứ hai**

**BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH VÀ MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC LÝ LUẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

**1.** Bối cảnh, tình hình (nêu những đặc điểm, tình hình tác động đến công tác lý luận và đặt ra những vấn đề cần giải đáp về phương diện lý luận).

**2.** Một số yêu cầu đặt ra đối với công tác lý luận

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

*(Nêu rõ những vấn đề vướng mắc, căn cứ đề xuất, kiến nghị và đề xuất kiến nghị với cấp nào).*

---------------------------------------------------------------